TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 281/2019/HS-ST
Ngày 13 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên toà: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 214/2019/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2019/HSST-QĐ ngày 14/8/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2019/HSST –QĐ ngày 26/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc T, sinh năm 1985 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm 1 xã S, huyện L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Khắc C, sinh năm 1954 và con bà Lê Thị L, sinh năm 1956; có vợ tên Lê Thị N, sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: Không có.

Nhân thân: Ngày 18/9/2015, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, ngày 23/1/2017 được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại theo quyết định số 25.

Bị bắt tạm giam ngày 24/4/2019,có mặt.

-*Người làm chứng*: Anh Nguyễn Thanh D, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau

Bị cáo Nguyễn Khắc T sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Vào lúc 1 giờ 30 ngày 24/4/2019, T điều khiển xe mô tô biển số 53X2-5427 đến vòng xoay An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương gặp người tên Quang (không rõ nhân thân) mua 01 liều ma túy giá 200.000 đồng để sử dụng, sau đó T điều khiển xe về phòng ở trọ, khi lưu thông đến gần bến xe Lam Hồng địa chỉ khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương bị Công an phường An Bình

dừng xe kiểm tra hành chính. T cầm liều ma túy bỏ xuống đất thì bị thu giữ và bị lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô biển số 53X2- 5427.

Bản kết luận giám định số 341/MT-PC09 ngày 02/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 bịch nylon miệng kéo dính thu giữ từ T có khối lượng 0,2002 gam loại Methamphetamin.

Cáo trạng số 233/CT - VKS ngày 04/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Khắc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ còn lại sau giám định; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 53X – 5427

Bị cáo T không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Xin được xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo để sớm về gia đình, xã hội làm công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/4/2019, lời khai người làm chứng, biên bản lấy lời khai, quá trình tranh tụng tại phiên tòa thể hiện, bị cáo Nguyễn Khắc T sử dụng ma túy, ngày 24/4/2019 T điều khiển xe mô tô biển số 53X2-5427 mua 200.000 đồng ma túy, khi lưu thông trên đường bị bắt giữ. Kết quả giám định ma túy thu giữ từ T có khối lượng 0,2002 loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 233/CT-VKS ngày 04/7/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu thể hiện việc không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc nhưng sau khi cai nghiện lại sử dụng ma túy. Lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo T mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Trong vụ án còn có người tên Quang bán ma túy cho T, tuy nhiên chưa xác định được nhân thân của Quang. Công an thị xã tách xác minh điều tra xử lý sau là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ ma túy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô biển số 53X2 – 5427 bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội, xe không rõ nguồn gốc cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo T. Xét quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy bì thư được niêm phong bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng sau giám định 0,1834 gam

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 53X2 -5427, số khung VHMDCB023HM014728, số máy VHMCT50014728. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Nguyễn Khắc T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD**;**
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Linh